

## HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CỘNG TÁC VIÊN KINH DOANH

Hợp Đồng Dịch Vụ Cộng Tác Viên Kinh Doanh này (“Hợp Đồng”) được lập và có hiệu lực từ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm 20\_\_

**GIỮA: CÔNG TY** .....

Mã số thuế: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Email: \_\_\_\_\_ Điện thoại: \_\_\_\_\_

Đại diện: Ông/Bà:..... Chức vụ:.....

*(Sau đây gọi là “Bên A”)*

**VÀ: Ông/Bà** \_\_\_\_\_

CMND/CCCD số: \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_/\_\_/\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Email: \_\_\_\_\_ Điện thoại: \_\_\_\_\_

*(Sau đây gọi là “Bên B”)*

*Bên A và Bên B theo Hợp Đồng này gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Các Bên”*

### BỐI CẢNH

- A.** Xét rằng, Bên A là một Công ty đang hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và hiện có nhu cầu phát triển hệ thống kinh doanh của Công ty.
- B.** Xét rằng, Bên B là cá nhân có đủ kinh nghiệm, năng lực và trình độ chuyên môn để thực hiện các công việc liên quan đến mảng kinh doanh và đáp ứng mức doanh số đặt ra bởi Công ty.
- C.** Các Bên có nhu cầu hợp tác để cùng khai thác thế mạnh của nhau theo những điều khoản quy định tại Hợp Đồng này.

### ĐIỀU 1. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bên B chịu trách nhiệm thực hiện các công việc cho Bên A theo Phụ lục mô tả công việc và mức doanh số đính kèm Hợp Đồng này trong thời hạn \_\_ tháng kể từ ngày \_\_/\_\_/\_\_ đến hết ngày \_\_/\_\_/\_\_ tại địa chỉ....., Việt Nam hoặc tại địa điểm theo sự thỏa thuận giữa Các Bên.

### ĐIỀU 2. PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC

- 2.1.** Khi có công việc phát sinh, Bên A sẽ thông báo để Bên B làm việc.
- 2.2.** Bên B sẽ làm việc theo thời hạn và địa điểm nêu trên hoặc theo tùy theo tình hình thực tế công việc được thỏa thuận giữa Các Bên.

### ĐIỀU 3. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

### 3.1. Tiền dịch vụ:

- i. Bên A thanh toán tiền dịch vụ cho Bên B căn cứ vào doanh số Bên B đạt được. Mức tiền dịch vụ tương ứng với doanh số được quy định tại Phụ lục đính kèm.
- ii. Bên A thực hiện khấu trừ khoản thuế Thu nhập cá nhân .....% trước khi thanh toán tiền dịch vụ cho Bên B.

### 3.2. Hình thức thanh toán:

- i. Hằng tháng, Bên A sẽ thống kê mức doanh số mà Bên B đạt được và tiến hành thanh toán tiền dịch vụ theo sự thỏa thuận giữa Các Bên trong thời hạn .....ngày kể từ ngày chốt doanh số.
- ii. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

## ĐIỀU 3. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

### 3.1 Quyền lợi của Bên A

- i. Yêu cầu Bên B thực hiện Dịch vụ theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng.
- ii. Bên A có quyền yêu cầu Bên B bàn giao kết quả công việc cũng như các tài liệu chứng từ liên quan sau khi kết thúc thời hạn quy định tại Hợp Đồng này.
- iii. Các quyền khác theo quy định tại Hợp Đồng này.

### 3.2 Trách nhiệm của Bên A

- i. Bên A có trách nhiệm trao đổi, thông báo cho Bên B về các yêu cầu cụ thể của mình. Hỗ trợ, phối hợp với Bên B trong quá trình thực hiện Hợp Đồng và trong việc xác nhận kết quả công việc.
- ii. Cung cấp cho Bên B các thông tin, tài liệu và các phương tiện cần thiết (nếu có) để Bên B thực hiện công việc.
- iii. Thanh toán Tiền dịch vụ theo thỏa thuận.

## ĐIỀU 4. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

### 4.1 Quyền lợi của Bên B

- i. Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện để thực hiện công việc theo phạm vi Dịch vụ.
- ii. Yêu cầu Bên A thanh toán Tiền dịch vụ đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Hợp Đồng này.

### 4.2 Trách nhiệm của Bên B

- i. Bên B phải nỗ lực cao nhất để thực hiện những công việc liên quan một cách đầy đủ, đảm bảo lợi ích của Bên A, tránh các rủi ro có thể xảy ra đối với Bên A liên quan đến tiến độ và phương hướng giải quyết vấn đề phát sinh, hoàn thành công việc đúng thời hạn theo kế hoạch đã thống nhất với Bên A.
- ii. Bảo quản và phải bàn giao lại cho Bên A toàn bộ và nguyên vẹn các tài liệu và phương tiện được giao sau khi hết thời hạn quy định tại Hợp Đồng này.
- iii. Cam kết Bảo mật thông tin theo quy định tại Điều 6 Hợp Đồng này.
- iv. Bồi thường thiệt hại cho Bên A nếu làm mất, hư hỏng tài liệu, phương tiện được giao hoặc tiết lộ Thông tin bảo mật.
- v. Tuân thủ những yêu cầu hợp lý của Bên A liên quan đến những thay đổi trong quá trình cung ứng Dịch vụ.

vi. Ký kết các văn bản liên quan về việc bảo mật thông tin theo yêu cầu của Bên A.

## **ĐIỀU 5. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN VÀ HỆ QUẢ**

### **5.1 Hợp Đồng được chấm dứt trước thời hạn trong các trường hợp sau:**

- i. Sự kiện bất khả kháng dẫn đến việc Bên gặp phải sự kiện bất khả kháng không thể tiếp tục thực hiện Hợp Đồng từ .....ngày trở lên. Sự kiện bất khả kháng được giải thích theo quy định pháp luật.
- ii. Các Bên cùng thỏa thuận chấm dứt Hợp Đồng.
- iii. Bên kia vi phạm Hợp Đồng và không thể khắc phục trong vòng .....ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia.
- iv. Mỗi bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện phải báo cho bên kia biết trước ít nhất..... ngày.

### **5.2 Hậu quả của việc đơn phương chấm dứt Hợp Đồng**

- i. Các quyền và nghĩa vụ của Các Bên theo Hợp Đồng chấm dứt trừ điều khoản Bảo mật thông tin, điều khoản phạt và bồi thường thiệt hại Hợp Đồng;
- ii. Nếu bên nào đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trái luật và/hoặc trái với quy định Hợp Đồng, thì phải bồi thường cho bên kia toàn bộ các thiệt hại và chi phí phát sinh do hành vi chấm dứt trái pháp luật gây ra cho bên kia.

## **ĐIỀU 6. BẢO MẬT THÔNG TIN**

- 6.1.** Mỗi Bên cam kết với Bên kia rằng Bên đó sẽ: i) Không sử dụng hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác về Thông Tin Bảo Mật của bên kia mà mình có được khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của bên kia; và ii) Nỗ lực để ngăn chặn việc sử dụng hoặc tiết lộ Thông Tin Bảo Mật của bên kia.
- 6.2.** Bất kể các quy định ở trên, Các Bên đồng ý rằng thông tin sẽ không được coi là Thông Tin Bảo Mật và Bên Nhận Thông tin sẽ không có nghĩa vụ phải bảo mật thông tin đó, khi thông tin đó:
  - i. Đã được biết đến bởi Bên Nhận Thông tin, đã được tiết lộ cho Bên Nhận bởi một bên thứ ba mà bên thứ ba đó không có nghĩa vụ bảo mật cho Bên Tiết Lộ Thông tin; hoặc
  - ii. Được biết đến công khai mà không phải do hành động sai trái nào của Bên Nhận Thông tin, Đại diện của Bên Nhận Thông tin; hoặc
  - iii. Được Bên Nhận Thông tin phát triển độc lập mà không tham khảo bất kỳ Thông Tin Bảo Mật nào được tiết lộ theo đây; hoặc
  - iv. Được chấp thuận công bố (và chỉ trong phạm vi được chấp thuận) bởi Bên Tiết Lộ Thông tin; hoặc
  - v. Được tiết lộ theo yêu cầu hợp pháp của tòa án hoặc cơ quan chính phủ hoặc nơi được khi được yêu cầu theo quy định pháp luật.

## **ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 7.1** Mọi sửa đổi, bổ sung các điều khoản và/hoặc vấn đề nào trong Hợp Đồng này đều phải lập thành Phụ lục Hợp Đồng và phải được sự đồng ý của Các Bên. Phụ lục Hợp Đồng phải có chữ ký hợp pháp của Các Bên và là một phần có hiệu lực của Hợp Đồng này.

- 7.2 Trường hợp mỗi Bên có sự chia, tách, sáp nhập, thay đổi tính chất, loại hình hay bất kỳ thay đổi nào khác có liên quan đến quyền sở hữu, quản lý, điều hành của mỗi Bên thì các điều khoản thỏa thuận theo Hợp Đồng này không bị chi phối, Hợp Đồng này vẫn có giá trị thực hiện cho (các) Bên kế thừa.
- 7.3 Bên vi phạm sẽ được miễn trừ các trách nhiệm theo Hợp Đồng này với lý do vì Sự kiện Bất khả kháng nếu đáp ứng đủ các điều kiện: (i) Vi phạm nghĩa vụ Hợp Đồng, không tuân thủ các cam kết và gây thiệt hại cho Bên còn lại trong điều kiện Sự kiện Bất khả kháng theo định nghĩa tại Khoản này; và (ii) Bên vi phạm thực hiện nghĩa vụ Thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại trong vòng..... ngày kể từ khi xảy ra hoặc biết được sự kiện Bất khả kháng.
- 7.4 Pháp luật Việt Nam sẽ được áp dụng để xử lý các tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng này.
- 7.5 Nếu bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này trở nên vô hiệu, trái luật hoặc không có khả năng thi hành, thì những điều khoản vô hiệu, trái luật hoặc không có khả năng thi hành đó sẽ không ảnh hưởng đến các điều khoản còn lại của Hợp Đồng này.
- 7.6 Khi có tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này, Các Bên sẽ nỗ lực thực hiện việc thương lượng, hòa giải để giải quyết. Nếu không thể tự giải quyết thì Các Bên sẽ tiến hành giải quyết tranh chấp tại Tòa án có thẩm quyền.
- 7.7 Hợp Đồng này đã được lập thành..... bản, mỗi Bên giữ..... bản có giá trị pháp lý như nhau.
- 7.8 Hợp Đồng này có hiệu lực thi hành từ ngày được đề tại phần mở đầu Hợp Đồng.

Để làm bằng chứng, Bên B và đại diện hợp pháp của Bên A ký tên và đóng dấu dưới đây:

**BÊN B**

(Ký tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

(Ký tên, đóng dấu)

**PHỤ LỤC. MÔ TẢ CÔNG VIỆC VÀ DOANH SỐ**

STT	Công việc	Chỉ tiêu doanh số (mỗi tháng)	Mức hoa hồng theo doanh số	Ghi chú

**KHOA TIN**  
**LAW FIRM**

